

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Cùng địa chỉ: Số 108, đường Trần H, quận K, Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T, chức vụ: Cán bộ Phòng Tổng hợp Ngân hàng C – Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 87 đường Nguyễn H, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: 1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1954;

2. Bà Võ Thị Minh M (vợ ông H), sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm A, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đặng Văn C, sinh năm 1963;

2. Bà Võ Thị Mai H (vợ ông C), sinh năm 1963;

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp G, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng C yêu cầu ông Trần Văn H, bà Võ Thị Minh M, ông Đặng Văn C và bà Võ Thị Mai H liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền vay còn thiếu gốc là 3.100.000.000đồng (Ba tỷ một trăm triệu đồng), tiền lãi tạm tính đến ngày 05 tháng 4 năm 2018 là 631.234.770đồng (Sáu trăm ba mươi một triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi đồng), tổng cộng là 3.731.234.770đồng (Ba tỷ bảy trăm ba mươi một triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 15022291/2015-HĐTDHM/NHCT720 ngày 26 tháng 11 năm 2015 đến khi trả xong nợ. Đồng thời, Ngân hàng C yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của bên bảo đảm để thu hồi nợ.

- Ông Trần Văn H, bà Võ Thị Minh M, ông Đặng Văn C và bà Võ Thị Mai H tự nguyện liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền vay còn thiếu gốc là 3.100.000.000đồng (Ba tỷ một trăm triệu đồng), tiền lãi tạm tính đến ngày 05 tháng 4 năm 2018 là 631.234.770đồng (Sáu trăm ba mươi một triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi đồng), tổng cộng là 3.731.234.770đồng (Ba tỷ bảy trăm ba mươi một triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 15022291/2015-HĐTDHM/NHCT720 ngày 26 tháng 11 năm 2015 đến khi trả xong nợ. Thống nhất để Ngân hàng C có quyền xử lý tài sản bảo đảm của bên bảo đảm để thu hồi nợ.

Trong trường hợp ông Trần Văn H, bà Võ Thị Minh M, ông Đặng Văn C và bà Võ Thị Mai H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng số 15022291/2015-HĐTDHM/NHCT720 ngày 26 tháng 11 năm 2015 thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H xử lý tài sản bảo đảm theo quy định pháp luật bao gồm:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 14.10.0236/TC ngày 25 tháng 11 năm 2014 gồm:

Quyền sử dụng đất diện tích 30.607m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D0671090 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 06 tháng 10 năm 1994, hộ ông Đặng Văn C đứng tên giấy chứng nhận.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 14.10.0235/TC ngày 25 tháng 11 năm 2014 gồm:

Quyền sử dụng đất diện tích 17.729m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE309026 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 25 tháng 4 năm 2006, hộ ông Trần Văn H đứng tên giấy chứng nhận.

Quyền sử dụng đất diện tích 22.699m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH487934 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 27 tháng 4 năm 2012, hộ ông Trần Văn H đứng tên giấy chứng nhận.

Quyền sử dụng đất diện tích 16.532m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR220053 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 09 tháng 10 năm 2013, ông Trần Văn H đứng tên giấy chứng nhận.

“Kể từ ngày ban hành quyết định khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định này của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ngân hàng C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng C 51.703.000đồng (Năm mươi một triệu bảy trăm lẻ ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 14133 ngày 25/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Võ Thị Minh M, ông Đặng Văn C và bà Võ Thị Mai H đồng ý liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.984.260đồng, làm tròn 39.984.000đồng (Ba mươi chín triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn đồng), (Do ông H được miễn toàn bộ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung